

BỘ TƯ PHÁP
TRƯỜNG ĐH LUẬT HÀ NỘI

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN GIẢM HỌC PHÍ KHOÁ 38 (BỔ SUNG)
TỪ HỌC KỲ 2 NĂM HỌC: 2014-2015

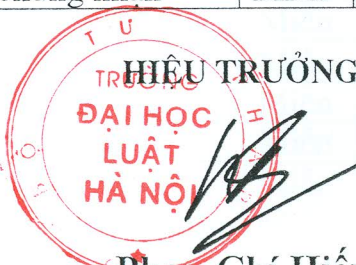
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 710/QĐ-ĐHLHN ngày 3 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

T T	HỌ TÊN	MSSV	ĐỐI TƯỢNG	GIẤY TỜ	DIỆN	THỜI GIAN HƯỞNG
1	Nông Văn Thái	380164	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
2	Triệu Thị Thảo	380203	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
3	Vi Thị Mỹ Huyền	380208	DTTS – Hộ c. nghèo	Đơn, k.sinh, Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
4	Triệu Thị Hiền	380211	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
5	Dương Thị Huệ	380216	DTTS – Hộ c. nghèo	Đơn, k.sinh, Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
6	Phạm Thị Mai	380217	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
7	Hoàng Thị Hằng	380218	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
8	Hà Thị Dĩ	380219	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
9	Lương Văn Tùng	380265	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
10	Quách Thị Phg.Anh	380305	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
11	Hảng A Su	380307	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
12	Quan Thị Hiếu	380312	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
13	Hà Thị Thuỷ	380361	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
14	Bùi Thị Vân	380362	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
15	Bùi Thị Huế	380365	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
16	Vi Đức Giang	380406	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
17	Lò Văn Hạc	380409	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
18	Lương Thị Minh	380413	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
19	Thào A Chinh	380466	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
20	Triệu Thị Ngoan	380555	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
21	Huỳnh Minh Đức	380638	Khuyết tật	Đơn, k.sinh, Giấy chứng nhận	Miễn	Từ kỳ 2 năm học 2014-2015
22	Đặng Thị Nga	380656	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
23	Triệu Thị Vinh	380711	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
24	Giảng Thị Tàng	380707	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
25	Nguyễn Thị huệ	380712	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015

đkt

26	Nguyễn Duy Bình	380714	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
27	Lương Thị ánh Loan	380718	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
28	Đinh Thị Phương	380765	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
29	Lương Văn Thạch	380766	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
30	Hoàng Thị Tĩnh	380803	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
31	Dương Thị Điệp	380805	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
32	Bùi Thị Cẩm	380809	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
33	Bùi Thị Oanh	380903	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
34	Vàng Thị Phương	380907	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
35	Hoàng Th Lan Hương	380941	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
36	Đinh Văn Chiến	381012	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
37	Hảng A Trung	381015	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
38	Thạch Th Hoa Sen	381054	DTTS – Hộ c. nghèo	Đơn, k.sinh, Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
39	Hà Thị Thu	381060	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
40	Quách Thị Trang	381065	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
41	Chu Thị Nga	381105	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
42	Bùi Thị Thắng	381112	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
43	Hoàng Văn Ba	381151	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
44	Bùi Phương Anh	381204	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
45	Hoàng Thị Chi	381214	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
46	Hà Thị Bình	381221	DTTS – Hộ nghèo	Đơn, k.sinh, Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
47	Bùi Thị Bích Thêu	381227	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
48	Trương Thị Thoại	381304	DTTS – Hộ nghèo	Đơn, k.sinh, Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
49	Nguyễn Văn Linh	381306	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
50	Nông Thị Oanh	381314	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
51	Triệu Thuỳ Linh	381401	DTTS – Hộ nghèo	Đơn, k.sinh, Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
52	Bàn Thị Bến	381413	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
53	Hoàng Thị Dương	381453	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
54	Nguyễn Phương Đông	381454	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
55	Lương Thị Sơn	381456	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
56	Quách Văn Toàn	381565	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
57	Chu Thị Linh	381607	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
58	Quách Thị Chinh	381662	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
59	Triệu Thị Huyền	381666	DTTS – Hộ nghèo	Đơn, k.sinh, Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015

60	Lưu Trung Sơn	381707	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
61	Phan Thị Thiệp	381710	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
62	Hoàng Thị Hiền	381750	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
63	Quách Công Thương	381765	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
64	Bùi Thị Chi	381808	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
65	Lộc Thị Hằng	381909	DTTS – Hộ c. nghèo	Đơn, k. sinh, Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
66	Viết Ngọc Dương	381911	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
67	Quách T. Ngọc Huyền	381955	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
68	Hoàng Thị Thảo	382005	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
69	Bàn Thị Huế	382011	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
70	Lê Thị Vân Anh	382056	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
71	Nguyễn Th. Thuý Linh	382209	Con thương binh	Đơn, k. sinh, thẻ TB	Miễn	Từ k2 năm học 2014-2015
72	Hứa Thị Nhân	382303	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
73	Phạm Thị Lan	382314	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
74	Bùi Thị Thắm	382403	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
75	Đặng Thị Đào	382420	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
76	Đỗ Thị Hoa	382421	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
77	Hà Thị Huyền Trang	382503	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
78	Bùi Thị Lực	382510	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
79	Nông Thị Dung	382520	DTTS – Hộ c. nghèo	Đơn, k. sinh, Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
80	Lưu Thị Tuyền	382715	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
81	Chu Thị Nga	382720	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
82	Nông Thị Kim Oanh	382735	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
83	Bùi Hồng Tiết	382803	DTTS – Hộ nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015
84	Đỗ Thị Lương	382818	DTTS – Hộ c. nghèo	Bổ sung Giấy chứng nhận	Miễn	Năm 2015


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LƯẬT
HÀ NỘI
Phan Chí Hiếu